| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ B**<br>**TỈNH BẮC GIANG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 14/2023/HS-ST
Ngày 19/01/2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Dương Đình Hưng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Hiền

2. Bà Hoàng Thị Hồng.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Đặng Văn Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B .

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Ngọc Nam - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố B , tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:12/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trịnh Văn H1** , sinh năm 1974; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Ch , xã ĐS , thành phố B , tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 04/12; Bố: Trịnh Văn Qu, sinh năm 1947; Mẹ: Đinh Thị H, sinh năm 1954; Gia đình có 04 anh chị em, Bị cáo là con thứ 2; Vợ: Tạ Thị V, sinh năm 1974; Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2008; Tiền án: Không.

Tiền sự: Quyết định số 283/QĐ-XPHC ngày 12/10/2022 của Chủ tịch UBND xã HT , huyện VY , tỉnh Bắc Giang xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 2.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo đầu thú bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/11/2022 đến 03/01/2023 được thay thế bằng biện pháp bảo lĩnh, hiện tại ngoại, (Có mặt tại phiên tòa).

** Bị hại:* Chị Trần Thị Bích Ng1 , sinh năm 1987, (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ki ốt số 124, chợ SM , xã SM , thành phố B , tỉnh Bắc Giang.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Trịnh Văn H2 , sinh năm 1998, (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Ch , xã ĐS , thành phố B , tỉnh Bắc Giang.

- Chị Trần Thị H3 , sinh năm 1970, (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số nhà 1002, đường LL , phường DK , thành phố B , tỉnh Bắc Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trịnh Văn H1 , sinh năm 1974, trú tại Thôn Ch , xã ĐS , thành phố B , tỉnh Bắc Giang đã bị Chủ tịch UBND xã HT , huyện VY , tỉnh Bắc Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản theo Quyết định số 283/QĐ-XPHC ngày 12/10/2022.

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 10/11/2022, H1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 20F9-6808 đi đến khu vực chợ SM thuộc địa bàn xã SM , thành phố B mục đích xem ai có sơ hở thì sẽ trộm cắp tài sản. H1 nhìn thấy một chiếc xe đạp, dạng xe địa hình nhãn hiệu Vicky, màu sơn xanh đen (loại xe của trẻ em) dựng trước cửa ki ốt số 124, chợ SM , thành phố B . Chiếc xe đạp này là của chị Trần Thị Bích Ng1 , sinh năm 1987 để trước cửa nhà. H1 quan sát thấy xung quanh không có ai trong coi nên nảy sinh trộm cắp chiếc xe đạp. H1 đi xe mô tô đến dựng xe trước số nhà 37, đường Hoàng Hoa Thám, xã SM , thành phố B rồi đi bộ quay lại vị trí để chiếc xe đạp, ngồi lên rồi đạp xe đi đến vị trí để xe mô tô. H1 để chiếc xe đạp lên yên xe mô tô rồi điều khiển xe mô tô đến cửa hàng mua bán xe đạp của chị Trần Thị H3 , sinh năm 1970, trú tại số nhà 1002, đường LL , phường DK , thành phố B bán chiếc xe đạp trên cho chị H2 600.000 đồng chi tiêu cá nhân hết. H1 nói với chị H2 chiếc xe đạp là của gia đình H1 do không sử dụng nữa nên bán. Theo chị H2 khai đã bán lại chiếc xe đạp trên cho người không quen biết.

Ngày 20/11/2022, chị Ng1 có đơn trình báo. Ngày 27/11/2022, chị Ng1 giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 đĩa DVD có đoạn video trích xuất từ camera của gia đình anh Hồ Ngọc T , sinh năm 1981 ở ki ốt số 35-36 chợ SM có ghi lại hình ảnh H1 trộm cắp chiếc xe đạp.

Ngày 21/11/2022, Công an thành phố B triệu tập Trịnh Văn H1 đến làm việc thì H1 đầu thú và khai nhận hành vi trộm cắp tài sản. H1 tự nguyện giao nộp 01 chiếc xe mô tô Yamaha Sirius, biển kiểm soát 20F9-6808; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu MASSTEL; 01 chiếc mũ bảo hiểm dạng lưỡi chai; 01 đôi tông nam; 01 chiếc quần dài vải màu xám; 01 chiếc áo dài tay màu xanh nâu đen.

Kết luận định giá tài sản số 201 ngày 25/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố B kết luận: 01 chiếc xe đạp địa hình nhãn hiệu Vicky, màu sơn xanh đen, mua mới tháng 8/2022, đã qua sử dụng, có trị giá tại thời điểm ngày 10/11/2022 là 1.500.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Trịnh Văn H1 tự xác định hiện trường và xác định địa điểm bán chiếc xe đạp. Kết quả H1 xác định đúng địa điểm trộm cắp và địa điểm bán chiếc xe đạp phù hợp với lời khai của H1 và kết quả điều tra.

Cơ quan điều tra cho chị Ng1 và bị can H1 quan sát đoạn video do chị Ng1 giao nộp. Kết quả chị Ng1 khẳng định chiếc xe đạp bị H1 trộm cắp là chiếc xe đạp của chị Ng2. H1 khẳng định hình ảnh người thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe đạp là H1.

Ngày 09/12/2022, Cơ quan điều tra đã cho chị Trần Thị H3 nhận dạng ảnhTrịnh Văn H1 . Kết quả chị H2 nhận đúng ảnh và xác định H1 là người đã bán xe đạp ngày 10/11/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Trần Thị H3 khai đã bán chiếc đạp cho người không quen biết nên Cơ quan điều tra không thu hồi được. Trong quá trình điều tra, anh Trịnh Văn H2 , sinh năm 1998 là con trai Trịnh Văn H1 đã bồi thường cho chị Ng1 số tiền 2.000.000 đồng. Chị Ng1 có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị can.

Đối với chị Trần Thị H3 mua chiếc xe đạp do H1 bán nhưng không biết tài sản là do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 04 tháng 01 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B , tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Trịnh Văn H1 về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo H1 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, hành vi bị cáo thực hiện trên thực tế giống như hành vi đã được thể hiện trong bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B . Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một mình, không có ai thực hiện cùng, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không bị ai xúi giục. Bị cáo không có ý kiến gì về kết luận định giá tài sản. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo như vậy là đúng người, đúng tội, không bị oan. Bị cáo đã sử dụng chiếc xe mô tô biển kiểm soát 20F9-6808 để thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe đạp của chị Ngọc. Sau khi thực hiện hành vi trộm cắp xong, bị cáo đã đem bán chiếc xe đạp nêu trên cho chị H2 được số tiền 600.000 đồng, bị cáo đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết. Khi bán chiếc xe đạp cho chị H2 bị cáo nói với chị H2 đó là chiếc xe đạp của gia đình không dùng nữa. Bị cáo có tác động đến gia đình để bồi thường cho bị hại. Bị cáo chỉ xin lại chiếc điện thoại di động đây là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Hội đồng xét xử công bố lời khai của những người được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B  sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trịnh Văn H1  từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trịnh Văn H1  cho Uỷ ban nhân dân xã ĐS , thành phố B , tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo H1 thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Chị Trần Thị H3  khai đã bán chiếc đạp cho người không quen biết nên Cơ quan điều tra không thu hồi được. Trong quá trình điều tra, anh Trịnh Văn H2 , sinh năm 1998 là con trai Trịnh Văn H1  đã bồi thường cho chị Ng1 số tiền 2.000.000 đồng, chị Ng1 không yêu cầu bồi thường gì thêm.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 chiếc xe mô tô Yamaha Sirius, biển kiểm soát 20F9-6808, màu sơn cam đen, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu MASSTEL, vỏ màu cam đen, Imei1: 355633045901195; Imei2: 355633046901194, gắn số thuê bao 0829.157.188 đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc mũ bảo hiểm dạng lưỡi chai, màu đen, đã qua sử dụng; 01 đôi tông nam màu đen trắng, size 39, đã qua sử dụng; 01 chiếc quần dài vải, màu xám, đã qua sử dụng; 01 chiếc áo dài tay màu xanh nâu đen, đã qua sử dụng.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa đều không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, cảm thấy rất hối hận về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B , Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố B , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự có mặt của người tham gia tố tụng: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt. Tuy nhiên, trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của những người này nên căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt họ.

[3] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Ngày 12/10/2022,Trịnh Văn H1 bị Chủ tịch UBND xã HT , huyện VY , tỉnh Bắc Giang xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 10/11/2022, Trịnh Văn H1 trộm cắp 01chiếc xe đạp địa hình nhãn hiệu Vicky trị giá 1.500.000 đồng của chị Trần Thị Bích Ng1 ở ki ốt số 124, chợ SM , thành phố B .

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Ngày 12/10/2022, bị cáo bị Chủ tịch UBND xã HT , huyện VY , tỉnh Bắc Giang xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 10/11/2022, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với giá trị tài sản trộm cắp là 1.500.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo theo tội danh và Điều khoản trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đầu thú, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có bố đẻ được kỷ niệm chương quân tình nguyện Việt Nam giúp Lào và được tặng huân chương kháng chiến hạng nhì nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tính chất hành vi phạm tội và hình phạt: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội tại địa phương, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân. Do vậy cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Bị cáo H1 có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung như mức đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B là phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Trong vụ án không có ai yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 chiếc xe mô tô Yamaha Sirius, biển kiểm soát 20F9-6808, màu sơn cam đen, đã qua sử dụng bị cáo H1 đã dùng chiếc xe trên để làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu MASSTEL, vỏ màu cam đen, Imei1: 355633045901195; Imei2: 355633046901194, gắn số thuê bao 0829.157.188 đã qua sử dụng là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 chiếc mũ bảo hiểm dạng lưỡi chai, màu đen, đã qua sử dụng; 01 đôi tông nam màu đen trắng, size 39, đã qua sử dụng; 01 chiếc quần dài vải, màu xám, đã qua sử dụng; 01 chiếc áo dài tay màu xanh nâu đen, đã qua sử dụng là các tài sản không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Những vấn đề khác có liên quan:

Chị Trần Thị H3 khi mua chiếc xe đạp do bị cáo H1 bán cho không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xem xét về hành vi "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" là phù hợp.

[11] Về án phí: Bị cáo Trịnh Văn H1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Áp dụng các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên quyền kháng cáo.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 292; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Xử:

Xử phạt bị cáo Trịnh Văn H1  06 (Sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (Một) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trịnh Văn H1  cho Uỷ ban nhân dân xã ĐS , thành phố B , tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo H1 thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

1.2. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 chiếc xe mô tô Yamaha Sirius, biển kiểm soát 20F9-6808, màu sơn cam đen, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu MASSTEL, vỏ màu cam đen, Imei1: 355633045901195; Imei2: 355633046901194, gắn số thuê bao 0829.157.188 đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc mũ bảo hiểm dạng lưỡi chai, màu đen, đã qua sử dụng; 01 đôi tông nam màu đen trắng, size 39, đã qua sử dụng; 01 chiếc quần dài vải, màu xám, đã qua sử dụng; 01 chiếc áo dài tay màu xanh nâu đen, đã qua sử dụng.

4. Về án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trịnh Văn H1  phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt hoặc niêm yết bản án.

6. Về hướng dẫn thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật  thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận***:
- VKSND tỉnh Bắc Giang
- VKSND thành phố B ;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP Bắc Giang;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B ;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố B ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã ĐS , Tp Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang;
- Lưu Hồ sơ vụ án; Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Dương Đình Hưng**